

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 837/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2024

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông báo số 04/TB-VPCP ngày 08/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc Thông báo kết luận Phiên họp tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số;

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 về việc hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương thực hiện Chuyển đổi số cấp Bộ, cấp Tỉnh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2024.

Điều 2. Quyết định này cụ thể hóa một số nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; một số nhiệm vụ Bộ Tài chính được phân công thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại

công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 về việc hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương thực hiện Chuyển đổi số cấp Bộ, cấp Tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để theo dõi);
- Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, THTK. *sb*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Khăng

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA BỘ TÀI CHÍNH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 837/QĐ-BTC ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ Tài chính)

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2023

Ngày 12/4/2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 776/QĐ-BTC về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2023. Sau một thời gian triển khai, Bộ Tài chính đã phấn đấu, cơ bản hoàn thành một số mục tiêu trọng tâm phù hợp theo lộ trình của Bộ Chính trị, Chính phủ về chuyển đổi số trong năm 2023, cụ thể:

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Tính đến thời điểm hiện tại, đã có 378 số DVCTT đủ điều kiện của Bộ Tài chính được đưa lên toàn trình.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn tối đa thông tin, dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận hoặc được thu thập, chia sẻ phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng: Các DVCTT tại cơ quan Bộ Tài chính đã được thiết kế lại để tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, thông tin người dùng đã được điền sẵn tối đa thông tin người dùng đã cung cấp trước đó.

- Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ Tài chính được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Tính đến thời điểm hiện tại, Bộ Tài chính đã tích hợp 284 DVCTT lên cổng DVCQG.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 107/QĐ-BTC ngày 28/01/2022 về việc ban hành kế hoạch của Bộ Tài chính triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030: Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Công an cơ bản hoàn thành triển khai các nhiệm vụ trọng tâm được Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ giao tại Đề án CSDL quốc gia về dân cư với các nội dung nổi bật như:

+ Ban hành Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến với mức giảm phí, lệ phí từ 10% đến 50%, dự kiến thực hiện chính sách này sẽ hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khoảng 100 tỷ đồng/năm.

+ Triển khai hóa đơn điện tử và khởi tạo hóa đơn điện tử từ máy tính tiền: Tổng số hóa đơn điện tử tính đến tháng 31/12/2023 là khoảng 6,271 tỷ hóa đơn và số lượng hóa đơn có mã khởi tạo từ máy tính tiền là hơn 104,8 triệu hóa đơn.

+ Tiếp tục phối hợp với Bộ Công an đồng bộ dữ liệu về thuế với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và làm sạch, thống nhất sử dụng mã số định danh công dân là mã số thuế.

+ Ban hành Quyết định số 1986/QĐ-BTC về việc ban hành Kế hoạch triển khai chi tiết Chi thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ.

- 100% văn bản trao đổi giữa các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính và giữa Bộ Tài chính với các cơ quan nhà nước khác được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật: Bộ Tài chính đã triển khai chương trình quản lý văn bản điều hành (EdocTC), trong đó đã triển khai ký số cho 100% cán bộ trong cơ quan Bộ Tài chính (từ cấp chuyên viên cho đến lãnh đạo cấp phòng, cấp Cục, lãnh đạo Bộ). Theo đó các văn bản đã được ký số hoàn toàn, cung cấp ra bên ngoài và tới các đơn vị thuộc Bộ thông qua Trục liên thông văn bản Quốc gia và Trục liên thông văn bản điện tử ngành Tài chính.

- 90% hồ sơ công việc tại Bộ Tài chính được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước): Bộ Tài chính đã triển khai chương trình quản lý văn bản điều hành (EdocTC), theo đó mọi quá trình từ khâu soạn thảo văn bản cho đến trình văn bản đến các cấp lãnh đạo, văn bản được gửi ra bên ngoài đều thực hiện trên môi trường số.

- 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được lưu trữ, quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử: Bộ Tài chính đã triển khai phần mềm quản lý cán bộ Bộ Tài chính theo mô hình tập trung, trong đó đã thu thập dữ liệu của gần 70.000 cán bộ trong ngành Tài chính.

- 95% hệ thống có triển khai giám sát, an toàn, an ninh mạng (SOC): Hiện tại Bộ Tài chính đã triển khai giám sát an toàn, an ninh mạng cho 94/98 hệ thống công nghệ thông tin toàn ngành Tài chính, đạt tỷ lệ 96%.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Nhằm hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia cũng như ngày chuyển đổi số của Bộ Tài chính (ngày 10/10 hàng năm), Bộ Tài chính đã tổ chức “Hội thảo - triển lãm Vietnam Digital Finance 2023 với chủ đề: “Dữ liệu số: Nền tảng phát triển tài chính số bền vững” trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính, các trang thông tin điện tử, các báo, tạp chí trong và ngoài ngành Tài chính. Thông qua các bài viết, phóng sự, các kiến nghị của các chuyên gia, đã góp phần đẩy mạnh công tác tổ chức, triển khai các đề án, nhiệm vụ về chuyển đổi số của Bộ Tài chính. Bên cạnh đó Bộ Tài chính cũng tích cực tham gia các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề liên quan đến phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số do Chính phủ, Bộ TTTT chủ trì tổ chức, thực hiện.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Bộ Tài chính đã phối hợp với nhiều đơn vị, doanh nghiệp hàng đầu về chuyển đổi số nhằm hợp tác, đề xuất xây dựng các giải pháp chuyển đổi số cho Bộ Tài chính, cụ thể, Bộ Tài chính tham gia hội thảo về giải pháp, công nghệ mới của Microsoft ngày 21/11/2023, trong đó Microsoft chia sẻ về các xu hướng công nghệ quan trọng trên thế giới và khả năng đóng góp bằng công nghệ của Microsoft trong Chiến lược Chuyển đổi số của các quốc gia, demo các công nghệ giải pháp mới, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo nhằm xây dựng năng lực số, trung tâm Chuyển đổi số điển hình và phát triển bền vững bằng công nghệ.

Trong tháng 11/2023, Bộ Tài chính đã cử cán bộ tham gia học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế số, xã hội số tại Hàn Quốc, Nhật Bản, trong đó đã tổ chức buổi trao đổi, làm việc với đại diện Bộ Tài chính của 02 quốc gia trên để tìm hiểu về mô hình chuyển đổi số các nước, kinh nghiệm triển khai, áp dụng các công nghệ số trong thực tế triển khai công việc.

Ngoài ra, trong tháng 12/2023, Bộ Tài chính (Cục Tin học và Thống kê Tài chính) đã tổ chức các buổi làm việc, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số của Bộ Tài chính Việt Nam với Bộ Tài chính Lào (Vụ Công nghệ thông tin Tài chính).

1.3. Truyền thông về chuyển đổi số

Bộ Tài chính đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài ngành Tài chính và trong nội bộ các đơn vị thuộc Bộ để cung cấp thông tin, tuyên truyền về cơ chế, chính sách của ngành đến dư luận xã hội. Trong đó, có các nội dung nằm trong Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Tài chính chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong năm 2023, Bộ Tài chính đã chủ động thông tin tuyên truyền về việc ban hành các chương trình, nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ về triển khai các nhiệm vụ thúc đẩy chuyển đổi số, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc CMCN 4.0. Việc thông tin

tuyên truyền được thực hiện thông qua hình thức đăng tải tin, bài trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính. Các bài viết tập trung nêu bật các vấn đề như: Bộ Tài chính xây dựng kiến trúc tổng thể hướng tới Bộ Tài chính số; Triển khai hệ thống hóa đơn điện tử; Ngành Tài chính thúc đẩy chuyển đổi số, hướng tới nền tài chính thông minh; Từng bước hoàn thành xây dựng kho bạc số, hải quan số, tài chính số,... Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số và kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số ở các đơn vị thuộc Bộ. Bên cạnh đó, các tin bài cũng tập trung tuyên truyền vai trò, trách nhiệm, sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng ngành Tài chính số. Thông qua các bài viết, Bộ Tài chính đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số nói chung và Bộ Tài chính số nói riêng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số tại các đơn vị thuộc Bộ và toàn ngành Tài chính. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng chủ động xây dựng chiến dịch truyền thông số thông qua phương tiện thông tin đại chúng về chuyển đổi số, thiết lập và phát triển tài khoản/kênh trên nền tảng mạng xã hội Facebook (<https://www.facebook.com/www.FinancePlus.vn>), áp dụng truyền thông đa phương tiện và đa nền tảng, trong đó chú trọng phương pháp truyền thông số như multimedia, poscast, infographic, tiết kiệm chi phí.

2. Thể chế số

2.1. Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch của cấp chính quyền về chuyển đổi số

Hàng năm, Ban cán sự Đảng Bộ Tài chính ban hành các văn bản chỉ đạo các nhiệm vụ về tài chính ngân sách, trong đó lồng ghép chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa trong lĩnh vực tài chính, góp phần tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia, tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và cuộc CMCN 4.0 trong lĩnh vực Tài chính - ngân sách; Tăng cường hiện đại hóa ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý của ngành Tài chính. Tại các cuộc họp giao ban và thông báo kết luận của lãnh đạo Bộ Tài chính, các nhiệm vụ về chuyển đổi số đã được đưa thành một trong các nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh các lĩnh vực chuyên ngành của Bộ Tài chính.

Trong hoạt động của cấp chính quyền, ngày 12/4/2023, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 776/QĐ-BTC về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2023 và Quyết định số 777/QĐ-BTC về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2023.

Ngoài ra, để đáp ứng các nhiệm vụ phát sinh do Chính phủ giao và dựa trên thực tiễn triển khai, ngày 09/11/2023, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2433/QĐ-BTC về việc điều chỉnh, bổ sung một số nhiệm vụ tại kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2023 và Quyết định số 2434/QĐ-BTC về việc điều chỉnh, bổ sung một số nhiệm vụ tại Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2023.

2.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2023

Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2408/QĐ-BTC ngày 8/11/2023 về việc kiện toàn ban chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Tài chính và Quyết định số 2409/QĐ-BTC ngày 8/11/2023 về việc kiện toàn tổ công tác giúp việc của Ủy viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số của Bộ Tài chính và Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Tài chính. Theo đó, Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Tài chính với người đứng đầu là Bộ trưởng Bộ Tài chính đã chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ Tài chính, cụ thể:

- Nghiên cứu, đề xuất với Bộ trưởng Bộ Tài chính các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số, Tài chính số; tạo thuận lợi cho triển khai Cách mạng công nghệ 4.0.

- Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển Tài chính điện tử hướng tới Tài chính số.

- Điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp về xây dựng, phát triển Tài chính điện tử hướng tới Tài chính số.

- Báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính về chiến lược, chương trình, đề án, dự án liên quan đến xây dựng, phát triển Tài chính điện tử hướng tới Tài chính số theo thẩm quyền.

- Định kỳ hàng năm, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Tài chính điện tử hướng tới Tài chính số.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

(1) Triển khai hệ thống đám mây tại Bộ Tài chính và các đơn vị Tổng cục phục vụ cho các ứng dụng của Bộ, đơn vị Tổng cục trừ các ứng dụng đặc thù:

Hệ thống Điện toán đám mây (ĐTĐM) Bộ Tài chính triển khai với mục tiêu quy hoạch, sử dụng hệ thống hạ tầng CNTT Bộ Tài chính khoa học, hiệu quả phục vụ cho hoạt động của các ứng dụng của Bộ Tài chính có phạm vi sử dụng trong toàn ngành Tài chính, góp phần quan trọng vào việc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của Bộ Tài chính theo chủ trương chung của Chính phủ và chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Bộ Tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống CNTT của Bộ cũng như hiệu quả công việc của TCT, TCHQ, KBNN. Hiện Bộ Tài chính đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ chủ trương đầu tư.

(2) Chuyển đổi từ Ipv4 sang Ipv6: Thuê đơn vị tư vấn, triển khai IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin. Thử nghiệm công nghệ Ipv6. Thực hiện chuyển đổi từ IPV4 sang IPV6 cho các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin kết nối ra internet và ứng dụng nội bộ của các đơn vị ngành Tài chính:

Đối với việc chuyển đổi từ IPV4 sang IPV6 cho các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin còn lại của cơ quan Bộ kết nối ra internet và ứng dụng nội bộ của các đơn vị ngành Tài chính:

- Bộ Tài chính đã triển khai chuyển IPV4 sang IPV6 cho ứng dụng cổng điện tử, dịch vụ công của Bộ trên internet.

- Những ứng dụng còn lại đang hoạt động ổn định và quỹ địa chỉ IPV4 của Bộ trên internet vẫn còn, trong tương lai sẽ chuyển dịch dần IPV4 sang IPV6 cho các ứng dụng của cơ quan Bộ kết nối ra internet.

- Đối với các ứng dụng nội bộ của ngành Tài chính: Việc chuyển đổi này liên quan trực tiếp đến hoạt động của ứng dụng do cần tác động, cấu hình, thiết lập thông số trên ứng dụng nên cần nghiên cứu, quy hoạch, đánh giá các tác động và thận trọng từng bước thực hiện chuyển đổi IPV4 sang IPV6 đối với các ứng dụng nội bộ của ngành Tài chính.

4. Dữ liệu số

Các CSDL chuyên ngành đã được hình thành và đưa vào khai thác sử dụng 10/12 kho cơ sở dữ liệu quan trọng của ngành Tài chính liên quan đến các lĩnh vực trọng yếu gồm: Ngân sách Nhà nước, Thuế, Kho bạc, Hải quan, Chứng khoán, Dự trữ, Quản lý giá, Tài sản công và được kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó Bộ Tài chính đã cung cấp nhiều chỉ tiêu quan trọng như thu, chi NSNN, thu theo sắc thuế, địa bàn, thu xuất nhập khẩu, trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu, cán cân thương mại,... Với lượng lớn dữ liệu Bộ Tài chính đã chia sẻ lên hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Bộ Tài chính đã được lãnh đạo Chính phủ đánh giá cao khi các dữ liệu của Bộ Tài chính cung cấp có tính cập nhật, liên tục theo thời gian thực phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Chính phủ, giúp lãnh đạo Chính phủ, lãnh đạo Bộ Tài chính đưa ra các điều chỉnh về cơ chế, chính sách kịp thời khi có các yếu tố biến động về kinh tế, xã hội.

Đối với CSDL quốc gia về Tài chính, Bộ Tài chính đã ký hợp đồng triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp về Tài chính và đang trong quá trình xây dựng hệ thống.

5. Nền tảng số

(1) Triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu ngành tài chính, Bộ Tài chính đã triển khai: (1) Nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu số ngành Tài chính (KCDTC) phục vụ việc chia sẻ gửi nhận dữ liệu số giữa các đơn vị trong ngành tài chính (đặc biệt là dữ liệu chứng từ thu đối với 03 đơn vị Thuế - Kho bạc - Hải Quan); (2) Nền tảng trực liên thông văn bản điện tử ngành Tài chính (EdocHub) phục vụ trao đổi dữ liệu văn bản giữa các đơn vị trong ngành Tài chính và giữa Bộ Tài chính với các đơn vị ngoài ngành Tài chính. Hiện tại Bộ Tài chính đang tiến hành nghiên cứu thuê dịch vụ nền tảng Kết nối chia sẻ dữ liệu ngành Tài chính (FDXP) với mục tiêu triển khai giải pháp kết nối chia sẻ tổng thể ngành Tài chính (trên cơ sở kế thừa 02 nền tảng đã triển khai).

(2) Nền tảng cửa khẩu số, cảng biển số, thuế điện tử:

Liên quan đến nền tảng số quốc gia, ngoài nền tảng hóa đơn điện tử, Bộ Tài chính đã có công văn số 10891/BTC-TCT ngày 09/10/2023 gửi Bộ TTTT về việc tham gia ý kiến đối với đề xuất chủ trì phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia theo công văn số 2312/BTTTT-KTS-XHS, trong đó thống nhất với đề xuất của Bộ TTTT triển khai nền tảng thuế điện tử và cửa khẩu số, đồng thời đã đề nghị Bộ TTTT bổ sung đơn vị chủ quản nền tảng cảng biển số bao gồm Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Quốc phòng. Kế hoạch phát triển các nền tảng đã được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ/dự án cụ thể trong Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính.

(3) Nền tảng hóa đơn điện tử:

Bộ Tài chính đã xây dựng phần mềm tiếp nhận dữ liệu hóa đơn điện tử và triển khai trên toàn quốc từ ngày 21/4/2022. Đến hết ngày 30/6/2022, 100% doanh nghiệp, tổ chức và hộ, cá nhân kinh doanh theo phương pháp kê khai đã chuyển đổi sang sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Tính đến ngày 31/12/2023 là khoảng 6,271 tỷ hóa đơn và số lượng hóa đơn có mã khởi tạo từ máy tính tiền là hơn 104,8 triệu hóa đơn. Về triển khai hóa đơn từ máy tính tiền, đã có 38,531 doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền với số lượng hóa đơn điện tử từ máy tính tiền đã tiếp nhận là hơn 84,27 triệu hóa đơn.

6. Nhân lực số

Tính từ thời điểm 01/01/2023 đến nay, Bộ Tài chính đã tổ chức 10 lớp “Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số” theo kế hoạch Bộ giao

(đạt 100% kế hoạch giao) và 05 lớp ngoài kế hoạch Bộ giao với tổng cộng là 1.175 học viên.

Về kỹ năng số nâng cao, hàng năm, Bộ Tài chính đã tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu về chuyển đổi số và ứng dụng CNTT, trong đó tập trung vào việc tiếp cận các sản phẩm công nghệ số như BigData, AI, IOT, Blockchain.

Ngoài ra, theo nhiệm vụ tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS, Bộ Tài chính đã bổ sung nhiệm vụ về việc lồng ghép nội dung chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn vào nội dung đào tạo cho các cơ sở giáo dục - đào tạo đại học thuộc Bộ Tài chính như Học viện Tài chính, Trường Đại học Tài chính - Kế toán, Trường Đại học Tài chính - Marketing, Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh (Quyết định số 2433/QĐ-BTC và Quyết định số 2434/QĐ-BTC ngày 09/11/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nhiệm vụ tại kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2023 và điều chỉnh, bổ sung một số nhiệm vụ tại Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2023).

7. An toàn thông tin mạng

Các hệ thống công nghệ thông tin của Bộ Tài chính đã được thực hiện các thủ tục về phê duyệt cấp độ an toàn thông tin ngay từ khi trình phê duyệt chủ trương đầu tư và được triển khai các giải pháp an toàn bảo mật, an ninh theo quy định hiện hành.

Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đang triển khai hợp đồng thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin (SOC), đồng thời triển khai các giải pháp đảm bảo thực hiện theo mô hình bảo vệ 4 lớp theo quy định hiện hành.

8. Chính phủ số

Trong các hoạt động thúc đẩy phát triển Chính phủ số, Bộ Tài chính đã cơ bản hoàn thành xây dựng và triển khai các hệ thống lớn, bao gồm các hệ thống nghiệp vụ cốt lõi như: Quản lý NSNN, Quản lý Thuế, Quản lý Kho bạc, Quản lý Hải quan, Quản lý Chứng khoán cũng như xây dựng các hệ thống quản lý hoạt động nội bộ như chương trình quản lý văn bản điều hành (EdocTC), phần mềm quản lý cán bộ, hệ thống điện tử đa phương tiện hỗ trợ chi đạo điều hành của Bộ Tài chính, góp phần thay đổi phương thức làm việc sang môi trường số, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tương tác với Bộ Tài chính.

9. Kinh tế số

Việc triển khai hóa đơn điện tử đã góp phần thúc đẩy kinh tế số. Đứng từ góc độ thụ hưởng, việc triển khai hóa đơn điện tử đã giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu và đối chiếu hóa đơn do người bán cung cấp; Giảm thiểu chi phí so với sử dụng hóa đơn giấy; Khắc phục rủi ro trong việc làm hỏng, mất hóa đơn;

Giảm thiểu thủ tục hành chính; Góp phần thay đổi phương thức quản lý với cơ quan tổ chức; Tăng cường tính minh bạch.

10. Xã hội số

Trong bối cảnh chuyển đổi số, hầu hết mỗi người dân đều đã được trang bị các phương tiện điện tử thông minh như smartphone, máy tính bảng có kết nối internet, mạng 4G. Theo đó, Bộ Tài chính đã tập trung xây dựng nhiều ứng dụng, dịch vụ, nâng cao trải nghiệm cho người dùng trên nền tảng mobile để người dân, doanh nghiệp thuận tiện khi có các hoạt động tương tác với Bộ Tài chính. Cụ thể, Bộ Tài chính đã xây dựng nền tảng eTax Mobile với mục tiêu cho phép đăng ký mở tài khoản giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế; Nộp thuế điện tử qua liên kết với các ngân hàng thương mại đã kết nối với Tổng cục Thuế; Tra cứu sổ thuế (sổ thuế cá nhân, lệ phí trước bạ ô tô, xe máy); Tra cứu hồ sơ khai thuế, hồ sơ quyết toán thuế, hồ sơ lệ phí trước bạ, hồ sơ đăng ký thuế; Tra cứu thông báo thuế, thông báo lệ phí trước bạ ô tô, xe máy; Các tiện ích (Tra cứu bảng giá lệ phí trước bạ ô tô, xe máy; Công cụ tính thuế thu nhập cá nhân; Tra cứu thông tin người nộp thuế; Tra cứu thông tin hộ khoán; Tra cứu danh sách Ngân hàng nộp thuế điện tử; Thông tin hỗ trợ, Tin tức thuế, Câu hỏi thường gặp),... Từ tháng 09/2022, ngành Thuế tiếp tục mở rộng triển khai bổ sung một số dịch vụ điện tử trên eTax Mobile bao gồm các chức năng Tra cứu thông tin quyết toán từ tổ chức trả thu nhập; Tra cứu dữ liệu phiếu xuất tem điện tử rượu, phiếu xuất tem điện tử thuốc lá và các tiện ích (Liên kết/Hủy tài khoản liên kết; Đăng ký ngừng dịch vụ; Quét QR-Code). Theo đó, người nộp thuế có thể dễ dàng tiếp cận thông tin, hoàn toàn chủ động, thuận tiện trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế của chính mình; qua đó, vừa tiết kiệm được thời gian thực hiện thủ tục hành chính, vừa tiết kiệm chi phí đi lại và có thể kết nối trực tiếp 24/7 với cơ quan thuế. Ứng dụng eTax Mobile hướng tới là một kênh dịch vụ nằm trong nền tảng tích hợp của ngành Thuế cung cấp các dịch vụ thuế điện tử cho người nộp thuế là cá nhân, hộ kinh doanh,... tạo thuận lợi và đảm bảo an toàn, bảo mật.

Bên cạnh eTax Mobile, Bộ Tài chính cũng đã triển khai một số ứng dụng khác trên nền tảng mobile phục vụ đối tượng khai thác là các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp gồm Kho dữ liệu ngân sách Nhà nước, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá,...

****Về một số tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ Tài chính:***

Trong năm 2023, một số nhiệm vụ chuyển đổi số Bộ Tài chính chưa hoàn thành triển khai theo kế hoạch như:

- Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Tài chính: Theo Kế hoạch, đến hết năm 2023 Bộ Tài chính phải hoàn thành việc tổ chức lựa chọn nhà thầu. Thực tế triển khai, Bộ Tài chính chưa phê duyệt do vướng các quy định về việc

sử dụng nguồn kinh phí từ nguồn chi thường xuyên và nguồn vốn đầu tư công (Ngày 18/01/2024, Tổng thư ký Quốc hội đã có văn bản số 3307/TB-TTKQH Thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải thích quy định tại Khoản 1 - Điều 6 - Luật đầu tư công).

- Xây dựng đề án Hệ thống thông tin Ngân sách và Kế toán Nhà nước số (VDBAS) phiên bản 1.0 theo các cải tiến về chính sách mức ban hành Nghị định, Thông tư: Theo kế hoạch, đến hết năm 2023, Bộ Tài chính hoàn thành việc đăng ký kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn (qua Bộ KHĐT). Thực tế triển khai, Bộ Tài chính vẫn đang trong quá trình hoàn thiện do cần đánh giá kỹ lưỡng hơn hiện trạng, nhu cầu cải cách, cải tiến về nghiệp vụ và kỹ thuật, từ đó xây dựng lộ trình khả thi cho các nhiệm vụ.

- Xây dựng triển khai hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng cho KBNN: Theo kế hoạch chuyển đổi số 2023, Bộ Tài chính (KBNN) cần tổ chức lựa chọn nhà thầu. Thực tế triển khai, Bộ Tài chính đang dự thảo hồ sơ kế hoạch thuê dịch vụ và cần tính toán, nghiên cứu để đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

Về các tồn tại, hạn chế khác:

- Quy định cơ chế chính sách còn chồng chéo, đặc biệt là các định mức kinh tế kỹ thuật, cụ thể:

+ Cùng một dự án/nhiệm vụ về số hóa/tạo lập cơ sở dữ liệu, khi xác định giá dự toán thì có đến 03 văn bản quy định định mức: Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 hướng dẫn chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Cơ quan Nhà nước; Thông tư 04/2014/TT-BNV ngày 23/6/2014 quy định định mức kinh tế, kỹ thuật tạo lập CSDL tài liệu lưu trữ; Quyết định số 1595/QĐ-BTTTT ngày 03/10/2011 quy định định mức tạo lập CSDL trong hoạt động ứng dụng CNTT. Bên cạnh đó, Theo quy định tại Luật Quản lý tài sản công, Bộ TTTT có trách nhiệm ban hành định mức bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công nghệ thông tin. Tuy nhiên cho đến nay Bộ TTTT chưa ban hành được định mức này, do đó các Bộ, ngành còn khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

+ Các nội dung công việc chưa có định nghĩa, nội dung công việc chi tiết, cụ thể: Nghị định 73/2019/NĐ-CP quy định về 03 nội dung công việc gồm bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng tuy nhiên chưa phân biệt định nghĩa, nội dung công việc giữa 03 khái niệm. Theo đó, các hoạt động mua bảo hành mở rộng, mua dịch vụ bảo trì bảo dưỡng tại các đơn vị chưa có sự thống nhất, đồng bộ về nội dung công việc.

- Về nguồn nhân lực: Với tính chất công việc lớn, theo yêu cầu vị trí việc làm, biên chế được giao Bộ phận chuyên trách về CNTT tại cơ quan Bộ Tài chính hiện nay là 67 biên chế, tuy nhiên thực tế biên chế đang làm việc là 55 biên chế (còn thiếu 12 chỉ tiêu). Trong năm 2023, Bộ Tài chính đã tổ chức tuyển dụng công chức chuyên trách về CNTT tại cơ quan Bộ, tuy nhiên thực tế chỉ có 02 cán bộ (đang là viên chức) tham gia thi tuyển và đã trúng tuyển, đối với 8 chỉ tiêu còn lại không có người tham gia nộp hồ sơ thi tuyển. Bên cạnh đó, trong

năm 2023, bộ phận chuyên trách về CNTT tại cơ quan Bộ Tài chính đã có 7 cán bộ xin chuyển công tác, xin nghỉ việc và nghỉ hưu theo chế độ, theo đó, số lượng nguồn nhân lực chuyên trách về CNTT tại Bộ Tài chính còn hạn chế. Ngoài ra, mức lương tại cơ quan Nhà nước thực hiện theo quy định của Bộ Lao động và Thương binh xã hội, cán bộ chuyên trách về CNTT và chuyển đổi số chỉ được hưởng theo hệ số lương cơ bản, thu nhập thực tế đối với cán bộ mới ra trường (hệ số 2,34) khoảng 4,5 triệu/tháng, thấp hơn nhiều so với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ CNTT bên ngoài. Sự chênh lệch về thu nhập giữa cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp bên ngoài là một trong các nguyên nhân chính dẫn đến việc nhiều cán bộ trong ngành Tài chính, đặc biệt là bộ phận chuyên trách về CNTT xin nghỉ việc để chuyển công tác sang các đơn vị bên ngoài,... Bên cạnh đó, đặc thù cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và chuyển đổi số thường xuyên phải tiếp xúc với nhiều loại máy móc trang thiết bị công nghệ thông tin, đặc biệt là máy chủ thường có nhiều bức xạ, ảnh hưởng đến sức khỏe của CBCCVC. Ngày 16/6/2023, Bộ Nội vụ có công văn số 2926/BNV-CCVC thông báo chỉ tiêu nâng ngạch công chức lên cán sự, chuyên viên, chuyên viên chính năm 2023 của Bộ Tài chính trong đó thông báo chỉ tiêu tuyển dụng công chức là 1018 chỉ tiêu nhưng không có chỉ tiêu cho cán bộ chuyên trách CNTT tại cơ quan Bộ Tài chính. Công tác thi tuyển nâng ngạch là một trong việc đảm bảo quyền lợi, đời sống cho cán bộ công chức viên chức. Việc cán bộ, công chức viên chức chuyên trách về CNTT tại Bộ Tài chính không có chỉ tiêu thi nâng ngạch làm ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, là một trong những nguyên nhân khiến nhiều cán bộ chuyên trách về CNTT chuyển công tác để tìm các công việc khác đảm bảo ổn định thu nhập.

- Về chế độ báo cáo về triển khai chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì:

Trong bối cảnh cơ quan Nhà nước đang thực hiện tinh giản biên chế, đồng thời nguồn nhân lực về CNTT và chuyển đổi số có xu hướng giảm qua từng năm, các cán bộ chuyên trách về CNTT, chuyển đổi số nói chung và tại Bộ Tài chính nói riêng ngoài các nhiệm vụ chuyên môn được giao phải kiêm nhiệm việc thực hiện các chế độ báo cáo. Trong năm 2023, liên quan đến chuyển đổi số, Bộ Tài chính phải thực hiện báo cáo các nhiệm vụ:

+ Báo cáo gửi UBQGCĐS phục vụ các phiên họp thường kỳ của UBQGCĐS: 4 lần/năm (bao gồm cả báo cáo tổng kết).

+ Báo cáo tình hình thực hiện Nghị Quyết 17/NQ-CP: 7 lần (từ tháng 01/2023-07/2023).

+ Báo cáo theo yêu cầu của Cục CĐSQG gửi đơn vị chuyên trách về CNTT: 5 lần (từ tháng 8/2023-12/2024).

+ Báo cáo tình hình thực hiện Nghị Quyết 50/NQ-CP (gửi Bộ Khoa học và Công nghệ): 01 lần/năm.

+ Báo cáo tình hình thực hiện nghị Quyết số 52-NQ/TW (gửi Ban kinh tế TW): 01 lần/năm.

+ Báo cáo triển khai Đề án 06 (CSDL quốc gia về dân cư) gửi VPCP, Bộ Công an: 2-4 lần/tuần.

Trên thực tế, các chế độ báo cáo trên đều có sự tương đồng về nội dung và Bộ Tài chính phải báo cáo nhiều lần cho một nội dung (VD: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, các CSDL chuyên ngành của Bộ Tài chính, Hóa đơn điện tử,...) Theo đó, việc thực hiện chế độ báo cáo tại các Bộ, ngành, địa phương nói chung và tại Bộ Tài chính nói riêng mất “rất nhiều thời gian” và cán bộ tổng hợp rất vất vả khi tổng hợp thông tin, không có thời gian thực hiện công tác chuyên môn.

11. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai các dự án nhiệm vụ chuyên đổi số của Bộ Tài chính theo Quyết định phê duyệt kế hoạch, danh mục dự toán triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của Bộ Tài chính.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; ;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2402/QĐ-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Tài chính, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

- Thông báo số 04/TB-VPCP ngày 08/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc Kết luận phiên họp tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đã được phê duyệt tại Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó đảm bảo: (1) Cung cấp các dịch vụ tài chính số chất lượng phục vụ xã hội; (2) Vận hành tối ưu các hoạt động của Bộ Tài chính; (3) Huy động rộng rãi sự tham gia của xã hội; (4) Các mục tiêu phát sinh do Bộ Chính trị, Chính phủ giao trong các năm tiếp theo.

Tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ Tài chính đảm bảo phù hợp với năm 2024, năm ***“Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”*** theo thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được phê duyệt tại Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Tài chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gồm: (1) Tuyên truyền phổ biến quán triệt chủ trương Chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số; (2) Hoàn thiện cơ chế chính sách; (3) Triển khai một số chương trình, nhiệm vụ cụ thể phục vụ chuyển đổi số của Bộ Tài chính. Bên cạnh đó, bổ sung một số yêu cầu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và truyền thông, cụ thể:

1. Nhận thức số

Tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo có sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số với mục tiêu trao đổi, chia sẻ cách làm để nâng cao nhận thức số, triển khai chuyển đổi số của Bộ Tài chính, đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm về triển khai chuyển đổi số với Bộ Tài chính của một số quốc gia đã có kinh nghiệm trên thế giới.

2. Thể chế số

Tiếp tục ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi chuyển đổi số nhanh, bền vững chuyển đổi số ngành Tài chính, trước hết là các chính sách chuyển đổi số để cải cách hành chính.

3. Hạ tầng số

Khai thác hiệu quả trung tâm dữ liệu của Bộ Tài chính tập trung phục vụ nhu cầu của các đơn vị thuộc Bộ.

4. Dữ liệu số

- Tiếp tục xây dựng CSDL quốc gia về tài chính, trong đó có phương án phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong tạo lập, quản lý, cập nhật, chia sẻ, khai thác bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, “dọc, ngang thông suốt” trên quy mô quốc gia.

- Thiết lập, mở rộng dữ liệu mở của Bộ Tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

5. Nền tảng số

Xây dựng Nền tảng cửa khẩu số, cảng biển số, thuế điện tử.

6. Nhân lực số

Tiếp tục triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức ngành Tài chính trong đó, phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức, người lao động trước ngày 30 tháng 3 hàng năm, đồng thời tổ chức đào tạo về kỹ năng cơ bản về chuyên đổi số, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn cho đối tượng là học viên, sinh viên tại các cơ sở đào tạo, đại học thuộc Bộ.

Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyên đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Tăng cường trao đổi, làm việc khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế về chuyên đổi số.

7. An toàn thông tin mạng

Các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng bao gồm các hoạt động như: hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin; triển khai các hoạt động nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin (*đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực về an toàn thông tin mạng; tổ chức diễn tập về an toàn thông tin mạng*),...

8. Chính phủ số

Cập nhật, hoàn thiện Kiến trúc tổng thể hướng tới Bộ Tài chính (Quyết định số 2366/QĐ-BTC ngày 30/12/2020) đảm bảo phù hợp theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử 3.0 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

9. Kinh tế số

Tiếp tục triển khai có hiệu quả nền tảng hóa đơn điện tử, xây dựng và triển khai nền tảng cửa khẩu số, cảng biển số, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia tương tác, sử dụng các dịch vụ của Bộ Tài chính.

10. Xã hội số

Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng, dịch vụ trên nền tảng mobile đối với các hoạt động nghiệp vụ cốt lõi, hoạt động phục vụ người dân, doanh nghiệp của Bộ Tài chính nhằm mục tiêu giảm thiểu thủ tục hành chính, nâng cao trải nghiệm người dùng khi tham gia tương tác, sử dụng dịch vụ của Bộ Tài chính.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai các dự án nhiệm vụ theo Quyết định phê duyệt kế hoạch, danh mục dự toán triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của Bộ Tài chính.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại Kế hoạch này. Trường hợp cần thiết, thủ trưởng các đơn vị xem xét, báo cáo Lãnh đạo Bộ, Ban chỉ đạo chuyển đổi số Bộ Tài chính thực hiện điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, hoặc điều chỉnh bổ sung tiến độ triển khai khi có các vấn đề phát sinh.

- Về chế độ báo cáo: Các đơn vị thực hiện báo cáo theo thời gian Quy định tại Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 của Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Tài chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (trước ngày 25 hàng tháng)

- Về triển khai các nhiệm vụ cụ thể:

+ Trường hợp có các thông tin dự hợp, báo cáo đột xuất, báo cáo gấp theo yêu cầu của Chính phủ, lãnh đạo Bộ, ngoài việc gửi văn bản giấy, thành viên Ban chỉ đạo và tổ giúp việc chuyển đổi số của Bộ Tài chính có trách nhiệm kiểm tra email thường xuyên để nhận thông tin dự hợp, yêu cầu cung cấp báo cáo từ Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Tài chính.

+ Các đơn vị lồng ghép báo cáo về chuyển đổi số thành một nội dung trong báo cáo của đơn vị để phục vụ báo cáo Lãnh đạo Bộ tại các cuộc họp giao ban hàng tháng.

2. Cục Tin học và Thống kê tài chính

Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp các thông tin từ các đơn vị, báo cáo lãnh đạo Bộ về kết quả chuyển đổi số tại các cuộc họp giao ban hàng tháng.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các dự án nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 01 (danh mục các nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ Tài chính năm 2024) và Phụ lục 02 (danh mục các nhiệm vụ chuyển đổi số Bộ tài chính phối hợp với các đơn vị khác

năm 2024) kèm theo Quyết định.

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHUYÊN ĐỔI SỐ BỘ TÀI CHÍNH PHỐI HỢP VỚI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 837/QĐ-BTC ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ Tài chính)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Bộ ngành chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Nghiên cứu, xây dựng bộ mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông	Cục THTK	Vụ PC, các đơn vị Tổng cục và các đơn vị liên quan	Theo lộ trình của Bộ TTTT	Nhiệm vụ phối hợp tại Quyết định 1484/QĐ-BTC; Quyết định 844/QĐ-BTC
2	Nghiên cứu, trình Chính phủ về việc sử dụng một phần kinh phí từ Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam cho việc phát triển Chính phủ điện tử	Bộ Thông tin và Truyền thông	Vụ HCSN	Vụ NSNN, Cục TCDN, Vụ PC, Vụ ĐT và các đơn vị có liên quan	Theo lộ trình của Bộ TTTT	
3	Phối hợp với Văn phòng Chính phủ tích hợp, kết nối Cổng thông tin một cửa quốc gia với Cổng Dịch vụ công Quốc gia về Hệ thống xác thực; thông tin các thủ tục được cung cấp, thông tin tổng hợp về tình hình tiếp nhận, xử lý hồ sơ,...	Văn phòng Chính phủ	Cục THTK, các đơn vị Tổng cục	Các đơn vị liên quan	Theo lộ trình của VPCP	
4	Tích hợp CSDL mã số thuế với Hệ thống xác thực của Cổng DVC quốc gia	Văn phòng Chính phủ	TCT	Các đơn vị liên quan	Theo lộ trình của VPCP	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Bộ ngành chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	<p>Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các mô hình và hoạt động kinh tế mới dựa trên các nền tảng như kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế dựa trên đổi mới sáng tạo, đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội. Đảm bảo cho doanh nghiệp tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà luật không cấm; tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình, hoạt động kinh tế mới và kinh tế truyền thống.</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Cục TCDN</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p>	<p>Theo lộ trình của Bộ KHĐT</p>	
6	<p>Sửa đổi các quy định về đầu tư theo hướng tạo thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ; các nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Cục TCDN</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p>	<p>Theo lộ trình của Bộ KHĐT</p>	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Bộ ngành chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Hoàn thiện luật pháp, chính sách về đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài; quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp dựa trên nền tảng cung cấp dịch vụ xuyên quốc gia để bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng trong nước. Hoàn thiện các quy định pháp luật về đầu tư mạo hiểm có vốn nước ngoài.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Cục TCDN	Các đơn vị liên quan	Theo lộ trình triển khai Bộ KHĐT	Nhiệm vụ phối hợp tại Quyết định 1484/QĐ-BTC; Quyết định 843/QĐ-BTC
8	Triển khai quy hoạch phát triển hạ tầng thanh toán số quốc gia theo hướng đồng bộ, thống nhất, dùng chung nhằm tiết giảm đầu mối và chi phí kết nối để cung ứng dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí hợp lý.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cục THTK	Các đơn vị liên quan	Theo lộ trình thực hiện của NHNN	
9	Hoàn thiện, xây dựng cơ chế chính sách thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Vụ TCNH, KBNN	Các đơn vị liên quan	Theo lộ trình thực hiện của NHNN	
10	Quản lý giám sát các hình thức thanh toán trực tuyến qua biên giới.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	TCHQ	Các đơn vị liên quan	Theo lộ trình thực hiện của NHNN	
11	Nâng cao hiệu quả đầu tư công cho hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trên cơ sở áp dụng mô hình quản trị mới theo thông lệ tốt của thế giới.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Vụ Đầu tư		Theo lộ trình triển khai Bộ KH-CN	

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Bộ ngành chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
12	Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc biệt, có tính đột phá đối với việc xây dựng và vận hành các trung tâm đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Vụ HCSN	Các đơn vị liên quan	Theo lộ trình triển khai Bộ KHCN	
13	Xây dựng khung thể chế thử nghiệm cho các dịch vụ công nghệ tài chính (Fintech) theo các thông lệ tốt trên thế giới, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển các dịch vụ tài chính số mới.	Ngân hàng Nhà nước	Vụ TCNH	Các đơn vị liên quan	Theo tiến độ của NHNN	
14	Phát triển nền tảng kế toán dịch vụ	Bộ Thông tin và truyền thông	Phân công sau khi có hướng dẫn của Bộ TTTT			Nhiệm vụ theo Quyết định 1484/QĐ-BTC; Quyết định 27/QĐ-UBQGCD&S
15	Tăng cường giám sát nguồn vốn, lưu chuyển vốn thông qua các hình thức tiền số, tài sản số; huy động vốn mới như phát hành tiền ảo và tài sản mã hóa, tiền điện tử trên thị trường tài chính.	NHNN	UBCKNN		Triển khai theo lộ trình của NHNN	Nhiệm vụ theo Quyết định 1484/QĐ-BTC (chuyển thành phối hợp theo đề nghị của UBCKNN)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Bộ ngành chủ trì	Đơn vị đầu mối phối hợp	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
16	Rà soát, sửa đổi quy định, chính sách về tài chính, phí lệ phí đối với hoạt động cung cấp, kết nối chia sẻ dữ liệu của cơ quan Nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân, tạo nguồn thu hợp pháp để duy trì, phát triển dữ liệu	Viện KSND Tối cao, Tòa án Nhân dân Tối cao, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Cục CST		Theo đề xuất của các đơn vị	Nhiệm vụ theo Quyết định 1484/QĐ-BTC (chuyển thành phối hợp theo đề nghị của Cục CST)
17	Rà soát, sửa đổi quy định, chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp trích lập Quỹ khoa học công nghệ và sử dụng Quỹ này để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số doanh nghiệp. Nới lỏng và đơn giản hóa các quy định về trích lập và chi tiêu Quỹ khoa học công nghệ cho mục tiêu chuyển đổi số doanh nghiệp	Bộ Khoa học và Công nghệ	TCT		Theo tiến độ của Bộ KHCN	Nhiệm vụ theo Quyết định 1484/QĐ-BTC (chuyển thành phối hợp theo đề nghị của TCT)